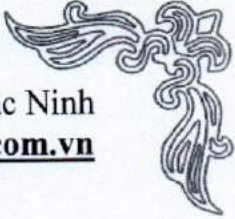


**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**




Số 4, đường Nguyễn Đăng Đạo, Tiên an, Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Tel: 0222.3821.691 - Website: moitruongdothibacninh.com.vn

TÀI LIỆU
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2018



Bắc Ninh, Tháng 4/2018



DANH MỤC TÀI LIỆU

TT	NỘI DUNG	Ghi chú
1	Dự thảo Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông	
2	Dự thảo Quy chế làm việc	
3	Tờ trình về việc thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu tại Đại hội	
4	Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 (giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) và Kế hoạch năm 2018	
5	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 (giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) và Kế hoạch năm 2018	
6	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 (giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) và Kế hoạch năm 2018 của Ban Giám đốc	
7	Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2017 (giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) đã được kiểm toán	
8	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017 (giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) và Kế hoạch năm 2018	
9	Tờ trình Quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2017 (giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) và Kế hoạch năm 2018	
10	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018	
11	Tờ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và chủ trương góp vốn vào doanh nghiệp khác	
12	Tờ trình sửa đổi Điều lệ công ty lần thứ nhất	
13	Tờ trình thông qua Quy chế Nội bộ về quản trị công ty	
14	Phiếu biểu quyết	
15	Thẻ biểu quyết	
16	Dự thảo Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018	
17	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018	

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 5 năm 2018

Dự thảo

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Thời gian: 7 giờ 30, ngày 12 tháng 5 năm 2018

Địa điểm: Trung tâm văn hóa thể thao thành phố Bắc Ninh, đường Ngô Sỹ Liên, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7h30-8h00	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông- Đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu Đại hội- Kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức; Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
8h00-8h10	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông; Ban tổ chức
8h10-8h15	Thông qua danh sách: Đoàn chủ tịch; Ban thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu biểu quyết	Đoàn chủ tịch
8h15-8h35	<ul style="list-style-type: none">- Phát biểu khai mạc Đại hội- Thông qua chương trình Đại hội (ĐH biểu quyết)- Thông qua Quy chế làm việc (ĐH biểu quyết)	Đoàn chủ tịch
8h35-9h00	Các báo cáo tại Đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo Hội đồng quản trị: Tình hình hoạt động năm 2017 – kế hoạch năm 2018.- Báo cáo Ban kiểm soát: Tình hình hoạt động năm 2017 – kế hoạch năm 2018.- Báo cáo Ban Giám đốc: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 - Kế hoạch năm 2018	Đoàn chủ tịch Đại diện BKS Ban GD
9h00-09h40	Nội dung các Tờ trình: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo Tài chính năm 2017 đã kiểm toán- Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018- Quyết toán Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty năm 2017 và kế hoạch 2018- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018- Tờ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và chủ trương góp vốn vào doanh nghiệp khác.- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty công ty lần thứ nhất- Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	Đoàn chủ tịch

9h40-10h00	Tổng hợp ý kiến đóng góp vào Thỏa ước lao động tập thể Ký thỏa ước lao động tập thể	Chủ tịch HDQT, Chủ tịch CĐ
10h00-10h25	- Đại hội thảo luận nội dung các báo cáo, Tờ trình - Biểu quyết thông qua nội dung đệ trình của HDQT	Đoàn chủ tịch
10h25-10h55	Đại hội giải lao - Kiểm phiếu - Ban kiểm phiếu làm việc	Ban kiểm phiếu
10h55-11h00	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
11h00-11h25	- Trình bày Biên bản, Nghị quyết của Đại hội - Lấy biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội	Đoàn chủ tịch Ban Thư ký
11h25-11h30	Tuyên bố bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tịch

BAN TỔ CHỨC

**CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2018

Dự thảo

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Quy định chung

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện Cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội đồng cổ đông; cách thức thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

Điều 2: Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của Pháp luật.

- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

CHƯƠNG II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Các Cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 26/3/2018 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của Pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

- Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định.

- Các đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội.

Điều 4: Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông/không được nhận ủy quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 5: Đoàn Chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch gồm 05 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 04 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số và phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 6: Ban Thư ký Đại hội

- Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Đoàn Chủ tịch giới thiệu,

- Thư ký có nhiệm vụ:

a. Ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội.

b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố các văn kiện, kết luận hoặc thông báo gửi đến các Cổ đông khi được yêu cầu.

c. Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình; ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các Cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các Cổ đông; soạn thảo biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 7: Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình:

a. Kiểm tra tư cách của Cổ đông dự họp.

b. Phát thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết cho Cổ đông trong danh sách dự họp trước giờ khai mạc.

c. Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu, báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 8: Ban Kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch giới thiệu gồm 07 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 06 thành viên, được Đại hội biểu quyết tán thành. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc biểu quyết.
- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.
- Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết.
- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các Cổ đông, đại diện Cổ đông.
- Xác định kết quả biểu quyết của Cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội. Công bố kết quả biểu quyết.
- Giao kết quả kiểm phiếu biểu quyết cho Đoàn Chủ tịch hoặc Thư ký Đại hội.

CHƯƠNG III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 26/3/2018.

Điều 10: Thảo luận tại Đại hội

*** Nguyên tắc:**

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội.
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của Cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch.

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

*** Giải đáp ý kiến của các đại biểu:**

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu.

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 11: Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/3/2018) tổng số cổ phần của Công ty là: 5.750.000 cổ phần tương đương với 5.750.000 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1, Điều 33 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Lưu ý, Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các Hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong Báo cáo Tài chính gần nhất; các Hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số Cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp 2014).

- Việc thu và kiểm Phiếu Biểu quyết, kiểm Thẻ Biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện.

2. Đối với Thẻ biểu quyết:

2.1. Mục đích: Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết khi Đoàn Chủ tịch đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Bầu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế làm việc;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội;
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Phiếu Biểu quyết (nếu có).

2.2. *Cách thức biểu quyết:* Cổ đông sẽ phải thực hiện việc giơ Thẻ biểu quyết để biểu quyết “Tán thành”, hoặc “Không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban Tổ chức hoặc Ban Chủ tọa Đại hội yêu cầu biểu quyết. Kết quả biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung hoặc công bố trước khi thông qua Biên bản Đại hội.

3. Đối với Phiếu biểu quyết:

3.1. *Mục đích:* Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018;
- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017 và dự kiến năm 2018;
- Tờ trình quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2017 và dự kiến mức thù lao của năm 2018;
- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2018;
- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Thẻ Biểu quyết (nếu có).

3.2. *Cách thức biểu quyết:* Trên Phiếu biểu quyết, Ban Tổ chức sẽ in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 03 (ba) phương án biểu quyết là “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”. Khi Ban Chủ tọa Đại hội yêu cầu cổ đông biểu quyết, cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu “X” vào phương án đó và bỏ phiếu đã biểu quyết vào thùng phiếu. Kết quả biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết sẽ được công bố trước khi thông qua Biên bản Đại hội.

Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số phiếu biểu quyết được tổng cộng từ các Phiếu biểu quyết tương ứng.

4. Quy định về tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

4.1 *Phiếu biểu quyết hợp lệ:* Là những phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu, có đóng dấu treo của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh và được đánh dấu theo đúng quy định đối với từng nội dung được đưa ra biểu quyết (với mỗi nội dung được đưa ra biểu quyết cổ đông chỉ được lựa chọn một trong ba phương án là “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”; trường hợp Cổ đông thay đổi ý kiến trước khi hoàn tất việc biểu quyết thì sẽ thực

hiện đánh dấu lại và ký vào bên phải phương án lựa chọn cuối cùng của mình); ký ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp.

4.2. *Phiếu biểu quyết không hợp lệ*: Là những phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu; không đóng dấu treo của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh; Phiếu biểu quyết bị rách, gạch, tẩy xóa mà không có chữ ký xác nhận vào phương án lựa chọn; Phiếu ghi thêm thông tin khác, ghi ký hiệu; Phiếu không có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp. Phiếu biểu quyết có ghi từ 02 (hai) ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung hoặc không lựa chọn ý kiến nào thì phần biểu quyết cho nội dung đó coi như không hợp lệ. Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua tại Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ được xác định trên từng nội dung biểu quyết.

Xử lý Phiếu biểu quyết không hợp lệ: các Phiếu biểu quyết không hợp lệ vì lý do không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu, không đóng dấu treo của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh, không có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền thì toàn bộ nội dung biểu quyết không được tính vào kết quả kiểm phiếu. Các Phiếu biểu quyết có từng nội dung không hợp lệ thì phần nội dung biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu. Ngoài phần nội dung không hợp lệ, các phần nội dung hợp lệ khác vẫn được tính vào kết quả kiểm phiếu.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG IV. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12: Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản và Nghị quyết của Đại hội. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.

Điều 13: Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có chương, 13 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.
2. Chủ tọa đại hội có trách nhiệm điều hành đại hội theo quy chế này.

3. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Châu

Số 30 /TTr-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Môi trường và CTĐT Bắc Ninh

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;

Để cuộc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, được tiến hành theo đúng quy định, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu tại cuộc họp như sau:

1. Đoàn Chủ tịch: 04 người

TT	Họ và tên	Chức vụ đang công tác	Chức vụ đoàn chủ tịch
1	Ngô Minh Châu	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch
2	Vũ Đăng Thành	Phó chủ tịch HĐQT	Thành viên
3	Vũ Đức Thắng	Thành viên HĐQT, GD công ty	Thành viên
4	Nguyễn Đình Thu	Thành viên HĐQT, PGĐ C.ty	Thành viên
5	Vũ Văn Cường	Thành viên HĐQT	Thành viên

2. Ban thư ký: 02 người

TT	Họ và tên	Chức vụ đang công tác	Chức vụ Ban thư ký
1	Nguyễn Thế Tuấn	Thư ký công ty	Trưởng ban
2	Đặng Thu Nga	Xí nghiệp KDDV	Thành viên

3. Ban kiểm phiếu: 07 người

TT	Họ và tên	Chức vụ đang công tác	Chức vụ Ban kiểm phiếu
1	Chu Xuân Thủy	Đội trưởng Đội kiểm tra	Trưởng ban
2	Ngô Quang Vinh	Chuyên viên Phòng QLDA	Thư Ký
3	Nguyễn Văn Tiến	Đội phó Đội kiểm tra	Thành viên
4	Nguyễn Đình Huấn	Phó giám đốc XN MT	Thành viên
5	Nguyễn Thị Trang	Chuyên viên Phòng Kế hoạch	Thành viên
6	Nguyễn Thị Hoài Trang	Kế toán Phòng KT-TC	Thành viên
7	Nguyễn Thị Hiền	Kế toán Phòng KT-TC	Thành viên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận

- Như trên;

- HĐQT;

- Lưu VT; TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Châu

Số 31 /BC-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT CỦA HĐQT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính thưa các Quý vị cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh đã được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 31/5/2017.

Được sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông tổ chức lần thứ nhất ngày 31/5/2017, HĐQT Công ty được bầu có 5 thành viên, trong đó ông Ngô Minh Châu được bầu làm Chủ tịch HĐQT Công ty.

Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh đi vào hoạt động từ ngày 03/7/2017. Với chức năng nhiệm vụ chính là thực hiện các dịch vụ công ích đô thị, Công ty đã triển khai đồng bộ trên các mặt công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017).

1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017:

1. Về cơ cấu tổ chức:

HĐQT gồm 5 thành viên:

- | | |
|------------------------|---|
| 1. Ông Ngô Minh Châu | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Vũ Đăng Thành | - Phó chủ tịch HĐQT. |
| 3 Ông Vũ Đức Thắng | - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty |
| 4. Ông Nguyễn Đình Thu | - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc công ty |
| 5. Ông Vũ Văn Cường | - Thành viên HĐQT |

2. Đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017:

Năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017), HĐQT công ty đã tổ chức 7 (bảy) cuộc họp HĐQT; ban hành 07 (bảy) Nghị quyết, các cuộc họp HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất năm 2017, làm cơ sở triển khai thực hiện. Cụ thể:

- Ngày 31/5/2017, HĐQT họp phiên đầu tiên, bầu Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT, BGD.

- Ngày 31/7/2017, HĐQT họp phiên thường kỳ thứ 2, Ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT thông qua các nội dung: Kế hoạch sản xuất 6 tháng cuối năm

2017; các quy chế quản lý; công tác nhân sự, phương án kiện toàn Tổ chức bộ máy công ty; Đầu tư mua sắm phương tiện phục vụ sản xuất.

- Ngày 09/9/2017, HĐQT họp phiên thường kỳ thứ 3, Ban hành Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT thông qua các nội dung: Kế hoạch sản xuất tháng 9; Quy chế chi tiêu nội bộ; Phương án đầu tư, sử dụng xe con.

- Ngày 12/9/2017, HĐQT họp, Ban hành nghị quyết số 04/NQ-HĐQT về việc triển khai đăng ký công ty Đại chúng, lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch chứng trên thị trường Upcom.

- Ngày 17/10/2017, HĐQT họp thường kỳ thứ 4, Ban hành nghị quyết số 05/NQ-HĐQT thông qua các nội dung: Kế hoạch sản xuất tháng 10, Quy chế hoạt động các đơn vị trực thuộc; Phê chuẩn kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp ô tô dùng phục vụ sản xuất...

- Ngày 07/11/2017, HĐQT họp, Ban hành nghị quyết số 06/NQ-HĐQT về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm để mua xe chuyên dùng phục vụ sản xuất.

- Ngày 09/12/2017, HĐQT họp, Ban hành 02 nghị quyết số 07, 08/NQ-HĐQT thông qua các quy chế quản lý, Nội quy lao động, Kiên toàn công tác tổ chức một số đơn vị; Danh sách cổ đông để lập hồ sơ đăng ký chứng khoán tại trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

3. Đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT.

Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành trách nhiệm chung đối với hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo sự phân công nhiệm vụ, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên, tổ chức họp, ban hành các Nghị quyết, quyết định; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của HĐQT.

- Các Thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã chỉ đạo hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm 2017 của công ty.

- Các thành viên HĐQT là đại diện của cổ đông chiến lược đã đóng vai trò trong việc thúc đẩy quan hệ hợp tác phát triển kinh doanh.

4. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và cán bộ quản lý.

Giám đốc và các cán bộ quản lý đã hoàn thành việc điều hành hoạt động kinh doanh của công ty, cụ thể:

- Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT phê duyệt.

- Triển khai thực hiện tốt và đúng tiến độ các dự án đầu tư.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Trong quá trình điều hành, Ban điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại điều lệ và các quy chế cũng như các quyết định của HĐQT.

5. Về thù lao của HĐQT 6 tháng cuối năm 2017.

- Đối với các thành viên HĐQT không chuyên trách, mức thù lao là 4.200.000đ/người/tháng, Với tổng kinh phí 6 tháng cuối năm 2017 là: 4.200.000đ/người/tháng x 6 tháng x 4 = 100.800.000đ.

- Đối với Chủ tịch HĐQT chuyên trách hưởng lương theo chế độ tiền lương của công ty.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

1. HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Thực hiện 03/7/2017 đến 31/12/2017	So sánh TH với KH (%)
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	160.697	171.923	107
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	112.500	80.317	78
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.646,5	1.854	51
4	Vốn điều lệ	Tr.đồng	57.500	57.500	100
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	6,3	3,2	57
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,2	2,3	67
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức (cả năm 3%)	%	3	1,5	

Với kết quả này, công ty đã thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, quyền lợi cho khách hàng, cổ đông và người lao động.

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017, công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh. Những kết quả này khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, phù hợp của các giải pháp đã được HĐQT và Ban điều hành triển khai thực hiện, đồng thời thể hiện sự cố gắng, đồng lòng và quyết tâm cao của cán bộ, người lao động trong toàn công ty.

2. HĐQT đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi Điều lệ công ty lần thứ nhất và dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty trên cơ sở tuân thủ Luật doanh nghiệp năm 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính kịp thời trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp này.

III. BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NĂM 2017

HĐQT xác định nâng cao chất lượng quản trị công ty là một nội dung quan trọng trong định hướng của công ty, nhằm xây dựng hệ thống quản trị vững mạnh trên cơ sở vận dụng các thông lệ, kết hợp với sức mạnh tổng thể của các nguồn lực trong công ty để kiểm soát, giám sát các hoạt động của doanh nghiệp một cách có trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả.

Các báo cáo của công ty theo quy định phải công bố thông tin, được công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn đến Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Hội đồng Quản trị cũng đã thông qua việc trả thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký công ty, phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ, chi trả cổ tức trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

HĐQT thống nhất một số chỉ tiêu tài chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018 xem xét thông qua, cụ thể như sau:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	So sánh với thực hiện năm 2017 (%)
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	172.827	101
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	171.706	124
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.123	145
4	Vốn điều lệ	Triệu đồng	57.500	100
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	8,9	171
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,0	130
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	6	150

Trong năm 2018, HĐQT duy trì chế độ định kỳ hàng quý theo quy định và tổ chức các phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT công ty để triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Tiếp tục phát huy vai trò của các đơn vị trực thuộc để tham mưu cho HĐQT liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân sự, chiến lược kinh doanh, các hoạt động đầu tư; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát thông qua các hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo toàn vốn.

Với thông điệp “Quản trị minh bạch, kinh doanh phát triển ổn định bền vững” HĐQT định hướng các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện năm 2018 cụ thể như sau:

Thứ nhất: Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và bám sát chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2022 thông qua triển khai các nhóm giải pháp đồng bộ, trọng tâm toàn Công ty.

Thứ hai: Tiếp tục phát huy những nền tảng đã xây dựng trong giai đoạn sau cổ phần hoá với mục tiêu “phát triển Công ty ổn định, bền vững” trong đó tập trung

đến các vấn đề: Đầu tư cơ sở vật chất làm việc; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị Công ty; Đầu tư, phát triển nguồn nhân lực và quy hoạch cán bộ quản lý điều hành các đơn vị; Kiện toàn hoạt động kiểm tra giám sát đối với toàn bộ hoạt động của Công ty.

Thứ ba: mục tiêu khách hàng là UBND Thành phố Bắc Ninh, các tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp trên thành phố và địa bàn lân cận là nguồn doanh thu của doanh nghiệp quyết tâm phải giữ cho bằng được thị phần.

Thứ tư: Năm 2018 là năm dịch vụ phải đẩy mạnh kinh doanh, khai thác tận thu khách hàng và yêu cầu các phòng chức năng, Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ là mũi chủ lực trong khâu đột phá này.

Thứ năm: Phát huy sức mạnh tổng thể, tăng cường năng lực tài chính của Công ty để thực hiện tốt chức năng đầu tư. Nâng cao năng lực quản trị Công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ quản trị quy chuẩn để đảm bảo khai thác các nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn và thu hút các nguồn vốn đầu tư vào Công ty.

Thứ sáu: Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, đảm bảo việc làm, tiền lương, thu nhập của người lao động, tăng giá trị đầu tư của các cổ đông.

Trên đây là kết quả hoạt động của IIDQT năm 2017, kế hoạch hoạt động năm 2018, kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG VÀ
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ
BẮC NINH
TR. BẮC NINH - T. BẮC NINH
M.S.D.N: 230018167 C.T.P



Ngô Minh Châu

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính thưa quý Cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh!

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Môi trường và CTĐT Bắc Ninh;
- Quy chế hoạt động và mối quan hệ của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh;

trường và CTĐT Bắc Ninh;

-Căn cứ vào Báo cáo tài chính 6 tháng cuối năm 2017 của Công ty CP Môi trường và CTĐT Bắc Ninh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty 6 tháng cuối năm 2017 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát:

- Nguyễn Văn Cảnh - Trưởng Ban.
- Vũ Thị Nhuận - Kiểm soát viên.
- Nguyễn Thị Oanh - Kiểm soát viên.

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

Công ty cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh đi vào hoạt động từ ngày 03/7/2017 và từ đó Ban kiểm soát bắt đầu hoạt động. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát một số lĩnh vực chủ yếu sau đây:

-Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc.

-Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban để giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia đóng góp ý kiến những vấn đề liên quan.

-Thực hiện giám sát tình hình tài chính của Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, cán bộ quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác

theo quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông. Đồng thời giám sát các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch hoạt động trong 6 tháng cuối năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

-Thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng cuối năm 2017 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính.

- Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

3. Về tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát 6 tháng cuối năm 2017.

- Đối với các kiểm soát viên không chuyên trách mức thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 là: 2.200.000 đồng/người/tháng.

-Đối với Trưởng ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo chế độ tiền lương của công ty.

Công ty đã chi và hạch toán tiền lương cho Trưởng Ban kiểm soát và tiền thù lao cho các kiểm soát viên theo đúng quy định.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

-Phiên họp ngày 15 tháng 9 năm 2017 với nội dung thông qua kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phân công nhiệm vụ của từng thành viên và kế hoạch làm việc chi tiết tháng 9 của Ban.

-Phiên họp ngày 5 tháng 10 năm 2017 với nội dung báo cáo kết quả làm việc tháng 9 và kế hoạch thực hiện quý 4/2017.

-Phiên họp ngày 4 tháng 12 năm 2017 với nội dung kết quả làm việc quý 4/2017 và đưa ra kế hoạch thực hiện quý 1, năm 2018.

Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao.

II. Công tác quản lý, điều hành Công ty.

1. Hội đồng quản trị.

-Hội đồng quản trị tổ chức 6 cuộc họp HĐQT; ban hành 7 Nghị quyết phù hợp với công tác điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT là trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thuộc thẩm quyền của HĐQT. Việc thảo luận và biểu quyết của HĐQT là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

-HĐQT trong thẩm quyền của mình luôn tạo điều kiện thuận lợi và chỉ đạo kịp thời cho Ban Giám đốc Công ty điều hành hoạt động theo đúng định hướng các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty nhằm đảm bảo cho sự phát triển của Công ty và quyền lợi của các cổ đông.

-HDQT đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc quản lý và điều hành Công ty, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của HDQT.

2. Ban Giám đốc và bộ máy quản lý.

-Ban giám đốc với trách nhiệm trực tiếp điều hành mọi hoạt động của Công ty đã thực hiện đúng các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HDQT đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ công ty cũng như Pháp luật quy định.

-Ban giám đốc thường xuyên chỉ đạo các phòng ban, đơn vị sản xuất thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và phát sinh được giao đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được hiệu quả.

-Công tác quản lý, điều hành Công ty và hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm nói riêng và cả năm 2017 nói chung đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông đều đạt và vượt kế hoạch.

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH

Trên cơ sở Báo cáo tài chính từ ngày 3/7/2017 đến 31/12/2017 do Công ty lập đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán, Ban kiểm soát đã thẩm định và nhận thấy:

-Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng quy định.

-Báo cáo tài chính giai đoạn từ 3/7/2017 kết thúc 31/12/2017 đã trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành.

Về một số chỉ tiêu tài chính và tình hình hoạt động của Công ty 6 tháng cuối năm 2017 như sau:

1. Tình hình tài chính:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2017
1	Tổng tài sản	Đồng	171.923.351.042
1.1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	64.853.965.544
1.2	Tài sản dài hạn	Đồng	107.069.385.498
2	Nguồn vốn	Đồng	171.923.351.042
2.1	Nợ phải trả	Đồng	33.961.994.626
2.2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	137.961.356.416
3	Khả năng thanh toán hiện hành (=Tổng TS/Nợ phải trả)	Lần	5,06
4	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (=tổng TS NH/Nợ NH)	Lần	1,91

Như vậy, tại thời điểm 31/12/2017 Công ty đảm bảo được khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng cuối năm
1	Tổng doanh thu	Đồng	81.037.462.536
2	Tổng chi phí	Đồng	78.674.919.144
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.362.543.392
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	Đồng	508.689.596
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.853.853.796
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng doanh thu	%	2,28
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (vốn điều lệ 57,5 tỷ đồng)	%	3,2
8	Tỷ lệ trả cổ tức theo NQĐHĐCĐ lần 1	%	1,5

Như vậy với tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ 3,2% trên của Công ty đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức Cổ đông theo nghị quyết Đại hội cổ đông lần đầu là 3%/năm tức 1,5%/6 tháng.

3. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

-Các chế độ, quyền lợi của cán bộ công nhân viên đều được thực hiện đảm bảo.

Việc chi trả lương hàng tháng kịp thời, đầy đủ với mức tiền lương bình quân theo biên bản làm việc với sở lao động thương binh xã hội tỉnh năm 2017 là: 7,514 triệu đồng/người/tháng đạt 104,7% so với nghị quyết ĐHCĐ lần 1 đưa ra (mức tiền lương bình quân theo NQĐHCĐ là: 7,177 triệu đồng/người/tháng) và thu nhập bình quân đầu người là 8,221 triệu đồng/người/tháng đạt 105,37 % so với nghị quyết đại hội cổ đông lần 1 đưa ra (mức thu nhập bình quân theo NQĐHCĐ lần là: 1 7,802 triệu/người/tháng).

-Việc thực hiện ký kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước. Công ty đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ cho người lao động với mức lương tối thiểu vùng 3,32 triệu đồng.

-Các tổ chức chính trị - xã hội như công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên được quan tâm, tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động hiệu quả, đúng quy định.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

-Nhìn chung 6 tháng cuối năm Ban kiểm soát được HĐQT, Ban giám đốc cung cấp đầy đủ các thông tin và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát hoạt động theo đúng Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

-Từ khi Công ty bắt đầu đi vào hoạt động Công ty Cổ phần ngày 3/7/2017 đến 31/12/2017 Ban kiểm soát cũng không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban giám đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Kiến nghị

-Các quy chế, quy trình quản lý và điều hành Công ty cần thường xuyên củng cố và hoàn thiện trên cơ sở các quy định hiện hành của Pháp luật Nhà nước.

-Tiếp tục đoàn kết nội bộ, nâng cao năng lực hoạt động các phòng ban chuyên môn, xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh, thiết lập quy trình quản lý trong công ty.

V. NỘI DUNG KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho các cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và điều hành của Giám đốc, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2018 Ban kiểm soát sẽ tiến hành các công việc theo kế hoạch sau đây:

-Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

-Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.

-Tham gia các cuộc họp HĐQT, Giao ban và cùng thảo luận đóng góp ý kiến.

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện Kế hoạch, sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

-Kiểm tra giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý và sử dụng vốn; việc phân phối lợi nhuận trích lập và sử dụng các quỹ, chi trả cổ tức của năm 2017.

-Kiểm tra giám sát việc xây dựng định mức, các biện pháp tiết kiệm chi phí, tình hình thực hiện việc cắt giảm chi phí tại Công ty.

-Tổ chức xem xét và kiểm tra sổ sách kế toán, Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của Công ty. Xem xét những vấn đề còn tồn tại, kiểm tra khắc phục các sai sót.

-Thực hiện các công tác khác theo quy định.

Trong hoạt động của mình để phát huy được vai trò kiểm soát ở mức cao nhất, Ban kiểm soát sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của Quý vị cổ đông cũng như của HĐQT, Ban GD và các phòng ban, đơn vị trong Công ty.

-Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh 6 tháng cuối năm 2017; đệ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Kính chúc sức khoẻ quý đại biểu, quý cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT công ty;
- Ban GD Công ty;
- Lưu HC,BKS.

T/M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



NGUYỄN VĂN CẢNH

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017 VÀ MỤC TIÊU,
NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2018**

Kính gửi: Quý cổ đông CTCP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

- Căn cứ Luật doanh nghiệp; số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 31/5/2017;
- Căn cứ các quy chế, quy định của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần môi trường và CTĐT Bắc Ninh lần 1 ngày 31/5/2017.

Ban Giám đốc Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh trình báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh sáu tháng đầu năm 2017 và giai đoạn cổ phần từ 03/7/2017 đến 31/12/2017 so sánh kết quả sản xuất kinh doanh cả năm 2017 và mục tiêu, nhiệm vụ SXKD năm 2018 với những nội dung chủ yếu như sau:

PHẦN 1

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN
01/1/2017 và 03/7/2017 đến 31/12/2017**

1. Đặc điểm tình hình chung

Công ty CP MT&CTĐT Bắc Ninh hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị, kể từ khi thành lập đến nay đã gần 25 năm. Với quy mô ngày càng lớn mạnh cả về số lượng, chất lượng cùng đội ngũ cán bộ công nhân viên. Hợp đồng đặt hàng hàng năm thường xuyên năm sau cao hơn năm trước từ 10 đến 35% theo tốc độ đô thị hoá của Tỉnh và thành phố.

Cơ cấu tổ chức của công ty gồm: HĐQT, BKS, Ban giám đốc, 5 phòng chức năng và 08 đơn vị sản xuất, dịch vụ trực thuộc.

Năm 2017 có những đặc điểm chủ yếu tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty:

- Công ty chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên do Nhà Nước nắm giữ 100% vốn sang công ty cổ phần;

- Trên địa bàn tỉnh và thành phố diễn ra nhiều sự kiện chính trị - xã hội như: Kỷ niệm 20 năm tái lập tỉnh Bắc Ninh, thành phố tập trung hoàn thiện các tiêu chí lên đô thị loại I và các sự kiện khác diễn ra trên địa bàn thành phố;

- Yêu cầu, nhiệm vụ dịch vụ công ích được tỉnh và thành phố giao tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng;

- Thành phố thực hiện 05 quyết tâm chính trị phục vụ phát triển đô thị và kinh tế - xã hội của thành phố và giao toàn bộ công tác xã hội hóa vệ sinh môi trường cho công ty thực hiện;

- Các hoạt động đầu tư, phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn thành phố tăng nhanh tác động trực tiếp đến nhiệm vụ của công ty;

- Cơ chế, chính sách đối với doanh nghiệp thay đổi ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản lý, điều hành của doanh nghiệp;

- Cơ sở vật chất, lao động, tổ chức bộ máy, cơ cấu quản lý của công ty cơ bản ổn định, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Những đặc điểm trên tác động thường xuyên, liên tục đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Đứng trước tình hình đó Ban lãnh đạo Công ty cùng tập thể cán bộ công nhân lao động đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt mọi mục tiêu đề ra với khó khăn và thuận lợi như sau:

1. Khó khăn, tồn tại:

- Chế độ chính sách thường xuyên thay đổi.

- Chuyển đổi từ Công ty TNHH do nhà nước nắm giữ 100% vốn sang công ty Cổ phần hoạt động theo luật doanh nghiệp.

- Tinh thần trách nhiệm của một bộ phận CBCNV còn chưa cao vẫn có ý thức dựa dẫm, ỷ lại chưa thực sự trú trọng thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Công tác kiểm tra giám sát, quản lý, điều hành còn chưa sâu sát.

- Công tác giao kế hoạch còn chưa đưa ra các mức khoán sản phẩm phù hợp cho từng công việc.

- Công tác tổ chức thực hiện, giao việc, bố trí lao động của các đơn vị còn chưa cụ thể, rõ ràng và phù hợp với tình hình thực tế.

- Tổ chức, biên chế của một số đơn vị còn công kênh, hiệu quả hoạt động chưa cao. Vai trò, trách nhiệm của một số cán bộ Đảng viên còn hạn chế.

- Cơ chế quản trị doanh nghiệp, quy trình kiểm tra, giám sát các sản phẩm còn cần hoàn thiện.

- Môi trường sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, chất lượng một số sản phẩm dịch vụ còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Công tác hạch toán, kiểm tra, giám sát còn chậm chưa đáp ứng yêu cầu của công ty cổ phần.

- Công tác tiếp nhận địa bàn và lao động xã hội hóa diễn ra phức tạp và gặp nhiều khó khăn.

- Ý thức bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân chưa cao, chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc giữ gìn vệ sinh môi trường: Vẫn còn hiện tượng xả rác bừa bãi, đổ trộm rác thải, phế thải xây dựng, tập kết nguyên vật liệu lấn chiếm vỉa hè lòng đường gây mất vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị. Gây bức xúc trong mọi tầng lớp nhân dân và khó khăn cho công tác vệ sinh môi trường;

Trong quá trình hội nhập kinh tế và phát triển kinh tế thị trường, Công ty cũng bị ảnh hưởng bởi các nhân tố, khó khăn chung từ tình hình chung của nền kinh tế thế giới, trong nước suy giảm, hạn chế đầu tư công, cơ chế quản lý không ổn định... đã có những tác động không nhỏ tới hoạt động SXKD của Công ty.

2. Thuận lợi

Được sự quan tâm, tạo điều kiện của tỉnh, sự chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt của thành phố đối với hoạt động của công ty.

Sự đoàn kết thống nhất chỉ đạo của Đảng ủy, HĐQT, BGD công ty, tinh thần sáng tạo, quyết liệt thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công nhân lao động toàn công ty trong sản xuất kinh doanh và xây dựng đơn vị.

Sự ủng hộ của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân thành phố trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ của công ty. Ý thức bảo vệ môi trường của nhân dân ngày được nâng lên.

Quan hệ giữa công ty với các cấp, các ngành, các đối tác được duy trì và ngày càng cải thiện mang lại hiệu quả thiết thực cho doanh nghiệp.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

1. Một số chỉ tiêu chính;

a/ Về tài chính.

- Giai đoạn từ 01/01/2017 đến 02/7/2017

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Thực hiện 01/01/2017 đến 02/7/2017	So sánh TH với KH (%)
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	160.697	160.697	100
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	112.500	58.140	52
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.646,5	1.677	46
4	Vốn điều lệ	Tr.đồng	57.500	87.210	152
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	6,3	2,0	32
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,2	3,2	100

- Giai đoạn từ 03/7/2017 đến 31/12/2017

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Thực hiện 03/7/2017 đến 31/12/2017	So sánh TH với KH (%)
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	160.697	171.923	107
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	112.500	80.317	78
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.646,5	1.854	51
4	Vốn điều lệ	Tr.đồng	57.500	57.500	100
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	6,3	3,2	57
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,2	2,3	67
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	3	1,5	50

- So sánh cả năm 2017:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh TH với KH (%)
Tổng doanh thu	Tr.đồng	112.500	138.457	123
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.646,5	3.531	97
Vốn điều lệ	Tr.đồng	57.500	57.500	100
Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	6,3	6,1	97
Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,2	2,6	81
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	3	1,5	50

(Tỷ lệ chi trả cổ tức thực hiện năm 2017 chỉ tính 6 tháng cuối năm bằng 1,5%)

b/ Về tiền lương và thu nhập của người lao động.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh TH với KH (%)
Lao động bình quân	người	450	471	105
Tổng quỹ tiền lương	Triệu đồng	38.756,55	42.470	110
Tiền lương bình quân	1.000/ng/tháng	7.177	7.514	105
Thu nhập bình quân	1.000/ng/tháng	7.802	8.221	105

Năm 2017 mặc dù doanh thu tăng 23% so với kế hoạch nhưng do lợi nhuận giảm so với kế hoạch nên một số chỉ tiêu khác cũng giảm. Nguyên nhân do trong năm 2017 có nhiều sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn tỉnh, thành phố, công ty lại chuyển giao sang công ty Cổ phần. Đặc thù của công ty chủ yếu là cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận song vẫn đảm bảo thu nhập cho người lao động với mức lương bình quân tăng 5% so với kế hoạch...

III. Đánh giá hoạt động của Công ty Cổ phần giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017.

1. Việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý theo mô hình Công ty cổ phần.

- Xây dựng và ban hành các bộ quy chế hoạt động nội bộ của Công ty để phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh (Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban điều hành, các quy định về phân cấp uỷ quyền; Quy chế tài chính; Quy chế các đơn vị trực thuộc....);

- Xây dựng các kế hoạch công tác, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị trong hoạt động SXKD chung của Công ty;

- Hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đăng ký thông tin đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Đồng thời, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin công ty đại chúng theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Về công tác tái cơ cấu, lao động, tiền lương, thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

2.1. Công tác tái cơ cấu;

- Xây dựng và kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy cán bộ quản lý các phòng ban, đơn vị.

2.2. Lao động – Tiền lương;

- Thực hiện việc cơ cấu lao động phù hợp với mô hình hoạt động Công ty cổ phần, sắp xếp lao động theo năng lực, trình độ, tay nghề của lao động.

- Ký lại hợp đồng lao động cho toàn bộ lao động có tên trong danh sách lao động của Công ty theo quy định của Bộ luật lao động và luật BHXH.

- Ký mới 32 hợp đồng lao động (có xác định thời hạn), để bổ sung lao động trong các lĩnh vực Công ty được giao bổ sung.

- Giải quyết chế độ chấm dứt HĐLĐ cho 17 lao động.

- Tiếp tục khảo sát, nghiên cứu để tiếp nhận và sử dụng lao động xã hội hóa vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Bắc Ninh.

2.3. Thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng lao động về các chế độ đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, lễ tết, ngày nghỉ theo thỏa ước lao động.

- Thực hiện chi trả tiền ăn ca, tiền làm thêm giờ, tiền xăng xe...

- Đời sống và việc làm của người lao động ngày càng được cải thiện.

3. Công tác Tài chính

Công ty thực hiện chế độ hạch toán kế toán độc lập. Công ty có con dấu, tài khoản riêng, được mở tài khoản giao dịch tại các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng theo Luật.

Công ty đã từng bước củng cố lòng tin duy trì mối quan hệ với các đối tác, các nhà thầu và nhà cung cấp bằng việc thanh toán cho các nhà thầu và nhà cung cấp theo đúng tiến độ hợp đồng.

Đã nâng cao hiệu quả quản lý tài chính Công ty thông qua việc nâng cao chất lượng kế hoạch tài chính và kiểm soát việc thực hiện chi theo kế hoạch.

PHẦN 2
PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2018

I. Đặc điểm tình hình:

Năm 2018 có một số đặc điểm thuận lợi, khó khăn cơ bản sau:

- Mô hình công ty cổ phần đã cơ bản ổn định và từng bước hoạt động có hiệu quả.
- Kế hoạch đặt hàng ổn định với doanh thu cao hơn năm 2017.
- Thị trường mở rộng toàn thành phố về thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và các dịch vụ khác khá ổn định.
- Tổ chức bộ máy, biên chế ổn định, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và điều kiện sản xuất kinh doanh ổn định.
- Tỉnh, thành phố, các cấp, các ngành và nhân dân tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện và ủng hộ công ty.
- Cán bộ, công nhân lao động luôn tin tưởng, phấn khởi sẵn sàng hoàn thành các nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao.
- Cơ chế quản trị, năng suất lao động, thị trường, điều kiện làm việc vẫn còn một số khó khăn...

II. Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018:

Phát huy kết quả đạt được năm 2017, năm 2018 tập trung phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh. Mở rộng thị trường cung ứng các sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh và thành phố Bắc Ninh. Tiếp tục rà rà soát, bố trí sắp xếp biên chế nguồn nhân lực, trang thiết bị chuyên dùng. Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và ứng dụng các công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động, năng lực quản trị doanh nghiệp. Đổi mới cơ chế khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động. Phát huy quyền làm chủ của các cổ đông để tham gia tích cực vào chuỗi giá trị sản phẩm dịch vụ của công ty mang lại hiệu quả cao nhất cho doanh nghiệp. Nâng cao thu nhập và đời sống cho cán bộ, công nhân lao động. Khẳng định thương hiệu của công ty trên thị trường dịch vụ công cộng đô thị.

Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý, đổi mới đầu tư công nghệ, máy móc thiết bị nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao lợi nhuận, đảm bảo doanh thu và lợi nhuận tăng đều hàng năm.

III. Các mục tiêu và giải pháp thực hiện:

1. Mục tiêu:

1.1 Về tài chính:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	So sánh với thực hiện năm 2017 (%)
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	172.827	101
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	171.706	124
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.123	145
4	Vốn điều lệ	Triệu đồng	57.500	100
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	8,9	171
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,0	130
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	6	400

* Lợi nhuận KH 2018: Dự kiến tăng thêm 17% theo tỷ lệ tăng doanh thu so với doanh thu và lợi nhuận thực hiện năm 2017;

* Doanh thu KH 2018: 171.706 triệu đồng, trong đó (doanh thu theo hợp đồng đặt hàng 155.706 triệu đồng, doanh thu từ dịch vụ vận chuyển và xử lý rác dự kiến 4.000 triệu đồng; doanh thu từ thu giá dịch vụ VSMT dự kiến 12.000 triệu đồng).

1.2 Về lao động, tiền lương:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	So sánh với thực hiện năm 2017 (%)
Lao động bình quân	người	697	148
Tổng quỹ tiền lương	Triệu đồng	52.670	124
Tiền lương bình quân	đồng/ng/tháng	6.297	84
Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	6.597	80

* Lao động bình quân năm 2018: 697 lao động (lao động bình quân trong công ty dự kiến tăng so với thực hiện năm 2017 là 13% (tăng bình quân 21 lao động); Tiếp nhận công nhân xã hội hóa bình quân: 167 lao động).

* Quỹ tiền lương năm 2018: 52.670 triệu đồng (Dự kiến bằng quỹ tiền lương thực hiện năm 2017: 42.470 triệu đồng và bổ sung thêm quỹ tiền lương chi trả cho cán bộ đội thu phí và công nhân xã hội hóa dự kiến: 10.200 triệu đồng).

* Dự kiến thu nhập bình quân giảm do năm 2018 công ty tiếp nhận thêm toàn bộ công nhân xã hội hóa

2. Giải pháp:

2.1 Về thị trường:

- Tập trung hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu theo hợp đồng đặt hàng thực hiện sản xuất và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công ích đô thị thành phố Bắc Ninh năm 2018.

- Mở rộng thị trường ký hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác, công viên cây xanh, điện CSCC và trang trí đô thị với các khách hàng tại các làng nghề, khu công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

- Mở rộng kinh doanh sang một số sản phẩm dịch vụ khác như: Vệ sinh công nghiệp, điện nước, hoa tươi, cây cảnh, chim, cá cảnh ...

- Liên doanh, liên kết hợp tác để thực hiện các gói thầu dịch vụ xây lắp, chỉnh trang, giải quyết sự cố môi trường khác ...

- Đảm bảo chất lượng, kịp thời và giá cả cạnh tranh nhất trên thị trường, đồng thời khẳng định thương hiệu của công ty trên địa bàn.

- Giữ vững thị trường đang hoạt động ổn định trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, đồng thời nghiên cứu chuyên hướng phát triển thị trường trên phạm vi toàn tỉnh, các khu đô thị, khu công nghiệp, làng nghề ... về các mảng cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường với giá cả mang tính cạnh tranh, trong đó tập trung khai thác mảng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; tư vấn, thiết kế, thi công các công trình liên quan đến môi trường (công viên, cây xanh, điện chiếu sáng ...).

2.2 Về sản phẩm:

- Tập trung hoàn thiện và nâng cao cả về số lượng và chất lượng các sản phẩm về vệ sinh môi trường, điện CSCC, công viên, cây xanh, vườn hoa, dịch vụ xử lý chất thải, quản trang tang lễ, quản lý bảo vệ HTKT... và một số sản phẩm khác trong hợp đồng đặt hàng năm 2018.

- Phát triển và mở rộng các sản phẩm mũi nhọn như: Dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải; sản phẩm dịch vụ trồng và chăm sóc cây xanh, vườn hoa đô thị; dịch vụ tang lễ; bảo trì, sửa chữa và vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng... ra các địa bàn đô thị trong tỉnh Bắc Ninh.

- Quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả xử lý rác thải tại khu xử lý rác thải tập trung của tỉnh tại xã Phù Lãng.

- Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để sản xuất ra các sản phẩm về cây giống, hoa trang trí đô thị đảm bảo mang tính thẩm mỹ và đa dạng với giá thành hợp lý, để cung ứng cho đô thị và các cơ quan đơn vị trong tỉnh.

2.3 Về đầu tư:

- Về trang thiết bị chuyên dùng: Bổ sung thêm xe vận chuyển rác, xe tưới hoa, máy công cụ làm đất, cắt xén cây trang trí và các công cụ, dụng cụ thiết yếu phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Đề xuất với UBND tỉnh xin đầu tư thêm ô xử lý chôn lấp chất thải tại khu xử lý Phù Lãng, Quế Võ.

- Đầu tư sửa chữa, nâng cấp trụ sở văn phòng công ty để đáp ứng nhu cầu làm việc.

- Phối hợp chặt chẽ với công ty liên doanh (Công ty môi trường xanh) để đầu tư dự án xử lý rác bằng công nghệ điện rác tại Phù Lãng

2.4 Về tổ chức, biên chế:

- Tiếp tục rà soát, bố trí, sắp xếp lại tổ chức, biên chế từ văn phòng đến các đơn vị trực thuộc công ty, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Xem xét mô hình tổ chức của Xí nghiệp Môi trường, Đội Kiểm tra BVCTHT, đội thu tiền dịch vụ, Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ, đội quản trang tang lễ cho phù hợp với trình độ quản lý của cán bộ.

- Thực hiện việc tinh giảm biên chế lực lượng gián tiếp, tăng cường lao động trực tiếp, hạn chế tuyển dụng lao động thủ công. Nâng cao trình độ, chuyên môn hóa cao cho người lao động nhằm nâng cao năng suất lao động.

2.5 Về cơ chế, quản trị doanh nghiệp:

- Rà soát, hoàn thiện, đổi mới về cơ chế, quy định hiện có cho phù hợp theo mô hình cổ phần.

- Thực hiện cơ chế khoán sản phẩm, khoán quỹ lương đến nhóm và người lao động (cả kể cán bộ, chuyên viên giúp việc).

- Điều chỉnh và ban hành cơ chế thưởng, phạt đối với các đơn vị, cá nhân trong quá trình sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng và ban hành cơ chế đánh giá, phân loại cán bộ, công nhân lao động và một số quy định, nội quy quản lý điều hành sản xuất kinh doanh khác.

3. Tổ chức thực hiện:

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, HĐQT, Ban giám đốc, các tổ chức trong công ty nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở các đơn vị trực thuộc. Phát huy vai trò làm chủ của cổ đông và toàn thể cán bộ, công nhân lao động công ty cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh.
- Tuyên truyền, nhắc nhở CBCNV trong công ty đề cao ý thức thực hiện và hoàn thành tốt hơn nữa mọi nhiệm vụ được giao đặc biệt xác định rõ về tư tưởng, ý thức làm việc theo mô hình công ty cổ phần không có bao cấp.
- Khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật chuyên dùng và nguồn nhân lực hiện có để phục vụ tốt nhất cho sản xuất kinh doanh, dịch vụ và xây dựng doanh nghiệp phát triển.
- Hoàn thiện cơ chế quản trị doanh nghiệp, thực hiện cơ chế khoán sản phẩm, nâng cao hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, công nhân lao động, tạo động lực để hoàn thành vượt mức các sản phẩm, dịch vụ, tăng doanh thu và lợi nhuận cho doanh nghiệp.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả của từng đơn vị, cá nhân để có biện pháp giải quyết các vấn đề tồn tại, phát sinh. Đồng thời là cơ sở điều chỉnh, xử lý kịp thời các sai phạm và là căn cứ để chi trả tiền lương, tiền công.
- Tăng cường đầu tư thêm trang thiết bị chuyên dùng, ứng dụng cải tiến khoa học kỹ thuật, tin học vào quản lý, điều hành và phục vụ sản xuất kinh doanh để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ, công nhân lao động.
- Không ngừng cải thiện điều kiện và môi trường làm việc cho CB-CNLD nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CB-CNLD, tạo niềm tin và động lực để công ty hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị năm 2018

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT – BKS;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu HC, KH.



Số 24 /TTr-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2017
(giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) đã được kiểm toán

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty,

HĐQT trình Đại hội cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 (giai đoạn 3/7/2017 đến 31/12/2017) đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam đã tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và được HĐQT Công ty công bố trên website của Công ty bao gồm:

- Báo cáo của Ban lãnh đạo;
- Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017;
- Báo cáo kết quả kinh doanh giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính

Với các chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Stt	Các chỉ tiêu	Giá trị (đ)
1	Tổng tài sản	171.923.351.042
2	Nợ phải trả	33.961.994.626
3	Vốn chủ sở hữu	59.335.197.416
4	Tổng doanh thu	80.317.217.147
5	Lợi nhuận trước thuế	2.362.543.392
6	Lợi nhuận sau thuế	1.853.853.796
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	322

(chi tiết đăng tải trên website: http://moitruongdothibacninh.com.vn/Quan_hệ_cổ_đồng/thông_tin_chung)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS
- Lưu VT, TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Minh Châu

Số 29 /TTr-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Môi trường và CTĐT Bắc Ninh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất;

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017 của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018 thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018 của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận		
1	Lợi nhuận trước thuế		2.362.543.392
2	Thuế TNDN phải nộp		508.689.596
3	Lợi nhuận sau thuế		1.853.853.796
II	Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức		
1	Quỹ đầu tư phát triển	15	278.078.069
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	36,69	680.104.327
3	Quỹ thưởng ban điều hành	1,79	33.171.400
4	Cổ tức chi trả bằng tiền dự kiến chi trả	1,5	862.500.000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu đồng/cổ phần		150

Thực hiện chi trả cổ tức năm 2017: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian và tiến hành các thủ tục chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông theo quy định, báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

2. Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018: 6%.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu Thư ký

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Minh Châu

TỜ TRÌNH

Về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS và thư ký công ty năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch chi trả thù lao năm 2018

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Môi trường
và công trình đô thị Bắc Ninh.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;

Căn cứ mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua ngày 31/5/2017,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký công ty, như sau:

I. Việc chi trả thù lao năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017):

Căn cứ điều 3 Nghị quyết ĐHĐCĐ lần thứ nhất ngày 31/5/2017, công ty thực hiện chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, như sau:

TT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức thù lao (đ/tháng)	Mức thù lao năm 2017 (đ)
1	Thành viên HĐQT	04	06	4.200.000	100.800.000
2	Thành viên BKS	02	06	2.200.000	26.400.000
	Tổng mức thu lao chi trả năm 2017				127.200.000

Đối với thù lao của Thư ký công ty, chưa được thông qua ĐHĐCĐ lần thứ nhất, do bổ nhiệm từ ngày 01/9/2017, công ty đề xuất mức thù lao năm 2017 bằng mức thù lao thành viên BKS (2.200.000đ/tháng), tổng mức thù lao năm

2017 là: 2.200.000đ/tháng x 4 tháng = 8.800.000đ, chưa thực hiện chi trả, đề nghị chi bổ sung năm 2017.

Tổng mức thù lao năm 2017 (sau khi chi bổ sung thù lao Thư ký công ty) là: 136.000.000đ (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng).

II. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2018:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh dự kiến chi trả thù lao cho thành viên HĐQT như năm 2017, thành viên BKS và thư ký công ty bằng 2/3 thù lao thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

- Các Thành viên HĐQT : 4.200.000đ/người/tháng.
- Các thành viên BKS : 2.800.000đ/người/tháng.
- Thư ký công ty : 2.800.000đ/người/tháng.

Đối với Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách công ty không thực hiện chi trả thù lao mà thực hiện trả lương theo quỹ lương được HĐQT công ty phê duyệt.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS và thư ký công ty năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty Công ty cho năm 2018 như trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT công ty;
- BKS công ty;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu VT, TK



Số 23 /TTr-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2018 thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;

Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;

Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

Đáp ứng được yêu cầu của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất đơn vị kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn

Với tiêu chí nêu trên, Hội đồng quản trị đề xuất danh sách đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 là:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco (Vaco);
- Công ty TNHH PKF Việt Nam.

3. Đề xuất của Hội đồng quản trị:

Với các đề xuất trên HĐQT, trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua tiêu chí lựa chọn ở mục 1 và danh sách đơn vị kiểm toán tại mục 2 để Ban kiểm soát làm căn cứ lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm

2018 của công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Chủ tịch HĐQT ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS
- Lưu VT, TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Minh Châu

**CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

Số 26 /TTr - HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010; các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định 71/2017 ngày 06/6/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017 ngày 06/6/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 155/2016/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh được Đại hội cổ đông thông qua ngày 31/5/2017;

Để hoạt động của công ty tuân thủ theo các quy định và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới trong lĩnh vực công ty đại chúng và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông cũng như phù hợp với tình hình thực tế của công ty, Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty.

Bản điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty được sửa đổi, bổ sung tuân thủ theo kết cấu và nội dung các điều khoản quy định bắt buộc của Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính, ngoài những nội dung sửa đổi (phụ lục kèm theo), các quy định không mâu thuẫn

với điều lệ mẫu được giữ nguyên, ngoài ra Bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung có sửa đổi một số chi tiết về cấu trúc, câu từ, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Điều lệ nhưng không làm thay đổi ý nghĩa. Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung một số điều khoản thì thứ tự và trật tự một số điều khoản của Điều lệ mới cũng thay đổi tương ứng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS
- Lưu VT, TK *ha*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Minh Châu

**CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 25 /TTr-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị công ty

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội thông qua ngày 9/6/2006 và các văn bản hướng dẫn Luật chứng khoán; Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ, Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài Chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty (có dự thảo quy chế kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT; TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Minh Châu

PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG
TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH
(Kèm theo tờ trình số 26/TTr-HDQT ngày 23/4/2018 của Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh)

Điều lệ cũ	Điều lệ sửa đổi
<p>Điều 1. Giải thích từ ngữ:</p> <p>c. "Công ty" là Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh</p> <p>e. "Điều lệ hoặc Điều lệ Công ty" là Điều lệ Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh.</p> <p>g. "Pháp luật" là tất cả các văn bản Pháp luật của Nhà nước được quy định tại Luật ban hành các văn bản pháp luật (bao gồm cả văn bản pháp luật được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chúng);</p> <p>k. "Hội đồng quản trị" là Hội đồng quản trị của Công ty;</p> <p>l. "Ban kiểm soát" là Ban kiểm soát của Công ty</p> <p>h. "Người quản lý của Công ty" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định</p>	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>- Bỏ điểm c, e, g, k, l, h (điều lệ cũ)</p> <p>- Bổ sung thuật ngữ:</p> <p>c. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;</p> <p>g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán.</p> <p>h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết</p> <p>e. "Người điều hành doanh nghiệp" là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty</p>
<p>Điều 2. Tên gọi, trụ sở, con dấu và phạm vi hoạt động của công ty</p> <p>3. Con dấu (Điều 2)</p> <p>Công ty có quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của doanh nghiệp. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên doanh nghiệp; - Mã số doanh nghiệp. <p>Trước khi sử dụng, Công ty có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Hội đồng quản trị, người đại diện pháp luật Công ty sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>XVII. Con dấu</p> <p>Điều 51. Con dấu</p> <p>1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị, Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>
<p>Điều 3. Hình thức tổ chức và tư cách pháp nhân</p> <p>1. Hình thức tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh. Công ty có vốn điều lệ thuộc sở hữu các cổ đông của Công ty, được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần và chịu trách nhiệm tài chính hữu hạn đối với các khoản nợ bằng số vốn đó. Hạch toán kinh tế độc lập, tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. - Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. <p>2. Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh có:</p> <p>a. Tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, có con dấu riêng, được mở tài khoản tiền Việt Nam đồng và ngoại tệ tại Kho bạc nhà nước, các Ngân hàng trong và ngoài nước</p>	<p>Điều 3. Người Đại diện theo Pháp luật</p> <p>Bỏ khoản 1, 2,4, điều chỉnh khoản 3:</p> <p>Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật, là: Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.</p> <p>+ Người đại diện theo pháp luật thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án, các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty; - Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.

<p>theo quy định của pháp luật. Hoạt động theo Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014 và các văn bản hiện hành của Nhà nước.</p> <p>b. Vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác bằng toàn bộ tài sản của mình; chịu trách nhiệm dân sự và thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các công ty con và công ty liên kết trong phạm vi số vốn do Công ty đầu tư.</p> <p>c. Quyền sở hữu, sử dụng và định đoạt đối với tên gọi, thương hiệu, biểu tượng riêng của Công ty theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh có một (01) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty.</p> <p>Người đại diện theo pháp luật thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty; - Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác. - Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; <p>Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định nêu trên tại Khoản 3 Điều này</p> <p>4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; - Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định nêu tại Điều này.
<p>Điều 6. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động</p>	<p>Điều lệ mới không quy định</p>
<p>Điều 7. Tổ chức chính trị và tổ chức xã hội trong công ty</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam. 2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật. 3. Công ty tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian và điều kiện cần thiết khác để các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội tại Công ty hoạt động theo quy định của pháp luật. 	<p>Điều 43. Công nhân viên, tổ chức chính trị và công đoàn</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam. 2. Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp. 3. Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.
<p>Điều 8. Vốn điều lệ:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Vốn điều lệ công ty cổ phần là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán các loại. Vốn điều lệ của công ty cổ 	<p>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Vốn điều lệ của Công ty là: 57.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi bảy tỷ, năm trăm triệu đồng).

phần tại thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp là tổng giá trị mệnh giá cổ phần các loại đã được đăng ký mua và được ghi trong Điều lệ công ty).

2. Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, tổng số vốn điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh được chia thành **5.750.000** cổ phần với mệnh giá là 10.000 VND/cổ phần., trong đó:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh là: **57.500.000.000** đồng (*Bằng chữ: Năm mươi bảy tỷ, năm trăm triệu đồng*)

3. Điều chỉnh vốn Điều lệ: Vốn Điều lệ có thể được điều chỉnh tăng, giảm hoặc thay đổi cơ cấu tùy theo tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư của từng thời kỳ. Việc tăng giảm và thay đổi cơ cấu vốn Điều lệ phải do Đại hội đồng cổ đông quyết định phù hợp với quy định của Pháp luật.

Điều 9. Các loại cổ phần

1. Toàn bộ cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này đều là cổ phần phổ thông, trong đó cổ phần thuộc sở hữu của Người lao động trong Công ty được mua ưu đãi theo cam kết làm việc lâu dài tại thời điểm thành lập và cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Khoản 8 Điều 15 của Điều lệ này.

2. Cổ phần thuộc sở hữu của Người lao động trong Công ty được mua ưu đãi theo cam kết làm việc lâu dài tại thời điểm thành lập Công ty được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết. Người nắm giữ cổ phần được mua ưu đãi theo thời gian cam kết làm việc lâu dài tại Công ty có quyền và nghĩa vụ như cổ đông phổ thông, ngoại trừ quyền chuyển nhượng cổ phần. Sau thời gian cam kết các hạn chế về chuyển nhượng cổ phần của Người lao động trong Công ty đều được bãi bỏ.

3. Cổ phần phổ thông phát hành thêm phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc cổ phần được bán qua Tổ chức tài chính trung gian theo phương thức đấu giá.

4. Công ty có thể mua lại cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.

5. Công ty cổ phần có quyền được bán tiếp phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần sau khi công ty cổ phần đã chính thức hoạt động theo Luật Doanh nghiệp theo phương án cổ phần hóa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh.

6. Công ty có thể phát hành các loại trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại chứng khoán khác theo

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 5.750.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.

6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với Luật chứng khoán, văn bản hướng dẫn liên quan và quy định của Điều lệ này.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

<p>quy định của pháp luật. 7. Chương chi trả tài phiếu hoặc các chứng chi chứng khác của Công ty (trừ các thu chào bán, các chứng chi trả tài khoản và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty. 8. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần (gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi) sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p>	
<p>Điều 10: Quyền của cổ đông phổ thông</p> <p>Điều 12: Quyền của cổ đông</p> <p>Khoản 3: Cổ đông và nhóm cổ đông sở hữu 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất 6 tháng, có quyền:</p> <p>Khoản 4</p> <p>Quy định tại khoản d Điều 14, Điều chỉnh sở hữu cổ phần theo khoản 3 điều 12 và lược bớt theo điều lệ mẫu.</p> <p>Khoản 5:</p> <p>Tết b</p> <p>- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tới đa hai ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tới đa hai ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tới đa năm ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tới đa năm ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tới đa sáu ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tới đa bảy ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tới đa tám ứng cử viên;</p>	<p>Điều 11. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông</p> <p>Khoản 6, 7</p>
<p>Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông (sửa nội dung theo điều lệ mẫu)</p> <p>Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:</p> <p>1. Tuân thủ Điều lệ công ty và các quy chế nội bộ của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; c. Tham dự và biểu quyết thông qua hợp tác tuyến, bộ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.</p> <p>3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.</p> <p>4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.</p> <p>5. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <p>a. Vi phạm pháp luật; b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để từ lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p>	

	<p>c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.</p> <p>6. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền, lợi ích của công ty và của các cổ đông khác, đồng thời có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.</p> <p>7. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>
Điều 12. Cổ phiếu	<p>Quy định rút gọn trong Điều 7. Giấy chứng nhận cổ phiếu</p> <p>1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.</p> <p>2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp.</p> <p>3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn theo điều khoản phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.</p> <p>4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng, người sở hữu cổ phiếu đó có thể đề nghị được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.</p>
Điều 13. Sổ đăng ký cổ đông. Điều 14. Chào bán cổ phần	Bỏ
	Bổ sung điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty
Điều 15. Chuyển nhượng cổ phần	<p>Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần (Nội dung lược bớt theo điều lệ mẫu)</p> <p>1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p>2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Loại cổ phần được chuyển nhượng có điều kiện bao gồm:</p> <p>a. Loại cổ phần Nhà nước cho người lao động thuộc diện mua cam kết làm việc lâu dài tại công ty. Cổ phần ưu đãi diện cam kết bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian cam kết, trừ trường hợp theo quy định khác của pháp luật hiện hành.</p> <p>b. Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược Trong thời gian tối thiểu 05 năm, kể từ ngày công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, cổ phần không được chuyển nhượng. Trường hợp đặc biệt</p>

	cần chuyển nhượng số cổ phần này trước thời hạn thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Sau thời hạn được quy định trên, các hạn chế về việc chuyển nhượng cổ phần có điều kiện của cổ đông đều được bãi bỏ.
Điều 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23	Điều lệ mới Bỏ các điều này
	<p>Điều 10. Thu hồi cổ phần (bổ sung)</p> <p>1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.</p> <p>2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.</p> <p>4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</p> <p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và lãi trả chậm phát sinh theo tỷ lệ (tính bằng 150% lãi suất cho vay cùng kỳ hạn của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – CN Bắc Ninh được tính từ ngày đến kỳ hạn đến ngày thực trả khoản trả chậm đó) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.</p> <p>6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cần trong việc gửi thông báo.</p>
<p>Chương III. Cơ cấu tổ chức quản lý</p> <p>Cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh gồm có:</p> <ol style="list-style-type: none"> Đại hội đồng cổ đông Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Giám đốc, các Phó giám đốc. Kế toán trưởng Các phòng chức năng. Các đơn vị trực thuộc. 	<p>V. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Giám đốc công ty.
Điều 41, Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT	<p>Điều 29. Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT</p> <p>Về Nội dung cơ bản không có sự thay đổi, bỏ quy định về Thư ký công ty.</p>
	<p>Điều 31. Các tiểu ban Hội đồng quản trị (bổ sung)</p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành</p>

	<p>viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty.</p>
	<p>Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty (bổ sung)</p> <p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm làm thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 điều 153, Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Có hiểu biết về pháp luật; b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị. <p>3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.</p> <p>4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông; b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; d. Tham dự các cuộc họp; e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật; f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên; g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty. h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty; i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
	<p>Điều 33. Tổ chức bộ máy (bổ sung)</p> <p>Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và</p>

	<p>các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.</p>
	<p>Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tuyển dụng, số lượng người điều hành khác. 2. Thù lao, tiền lương lợi ích khác của giám đốc
<p>Điều 46. Giám đốc</p> <p>5. Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị; b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị; c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty; d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty; e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; f. Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc; g. Tuyển dụng lao động; h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh; i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị. <p>Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho công ty thì Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho công ty.</p>	<p>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ của giám đốc</p> <p>3. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua; b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty; c. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; d. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty; e. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT và Chủ tịch HĐQT. f. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ; g. Vào ngày 05/12 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm; h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty; i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty. <p>4. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.</p> <p>5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.</p>
<p>Điều 47. Thù lao, tiền lương lợi ích khác của HĐQT</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Công ty có quyền trả thù lao cho thành viên Hội 	<p>Điều 28. Thù lao, tiền lương lợi ích khác của HĐQT</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại

<p>đồng quản trị, trả lương cho Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p> <p>2. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì thù lao, tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc được trả theo quy định sau đây:</p> <p>a. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;</p> <p>b. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao;</p> <p>c. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc được trả lương và tiền thưởng. Tiền lương của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p>3. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và tiền lương của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>	<p>diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.</p> <p>2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ chủ tịch hoặc phó chủ tịch) hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.</p>
<p>Chương IV. Lao động tiền lương (Điều 58, 59, 60)</p>	<p>Điều lệ mới bỏ</p>
	<p>X. Trách nhiệm của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác (bổ sung)</p> <p>Điều 39. Trách nhiệm cẩn trọng Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.</p> <p>Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</p> <p>4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác; Công ty không được cấp các khoản vay hoặc</p>

Đào Anh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính từ trước hoặc trong quá trình hoạt động kinh doanh của công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đời tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác hoặc cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đời tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới là thành viên, hoặc có liên quan tới thành viên này là các công ty hoạt động chính từ trước hoặc hợp công ty đời tác, hoặc có liên quan tới thành viên này là các công ty mẹ - công ty con theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính từ trước hoặc trong quá trình hoạt động kinh doanh của công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng hai mươi phần trăm(20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông do đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn hai mươi phần trăm(20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan;

c. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng một phần trăm (1%) của tổng giá trị tài sản của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Điều 41. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác vì phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mất mát và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ kiện, bồi thường, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đang làm công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm

<p>Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Điều 48. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý nhằm công bố thông tin (bổ sung) XV. Báo cáo thường niên, báo cáo tài chính và trích tính tiền của Công ty.</p>	
<p>4. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này. kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều số sách kê toán và các tài liệu khác theo quy định của các báo cáo của Ban Kiểm soát, báo cáo tài chính năm, Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và hưu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội ngiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh 3. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi các thông tin này phải được báo cáo mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện những số sách và hồ sơ khác của Công ty vì những số đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và Giám đốc và người điều hành khác có quyền kiểm tra 2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, đến hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này. kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải giữ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu đồng và sao chụp hoặc trích lục các tài liệu này trong danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ được ủy quyền gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra 25 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nếu tại khoản 2 Điều Điều 42. Quyền điều tra số sách và hồ sơ XI. Quyền điều tra số sách và hồ sơ công ty (bổ sung)</p>	
<p>những trích nhiệm bởi thông tin nêu trên. ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những tên phạt, các khoản phạt thanh toán phạt sinh trong (kể cả phí thuế luật sư), chi phí phân quyết, các khoản 4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh nhân đã không thực hiện trách nhiệm của mình. b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. a. Đã hành động trung thực, cần trọng, miễn cần vì lợi trường hợp sau: các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên 3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi trách nhiệm của mình. bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có miễn cần vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích kiện người đó đã hành động trung thực, cần trọng, viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội</p>	

	<p>toán theo quy định tại Điều 50 Điều lệ này. Trong thời hạn 150 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (trong trường hợp Công ty đã niêm yết) và Cơ quan đăng ký kinh doanh.</p> <p>2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi/lỗ của Công ty trong năm tài chính, báo cáo tình hình tài chính phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.</p> <p>3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính sáu tháng đã soát xét và báo cáo tài chính quý (đối với công ty niêm yết/công ty đại chúng quy mô lớn) theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết) và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và Cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật doanh nghiệp.</p> <p>4. Các báo cáo tài chính năm được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo tài chính sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý (đối với công ty niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn) phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p> <p>5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý trong giờ làm việc tại trụ sở chính của Công ty và phải trả mức phí hợp lý cho việc sao chụp.</p> <p>Điều 49. Báo cáo thường niên Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>
	<p>XVI. Kiểm toán công ty (Bổ sung) Điều 50. Kiểm toán</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.</p> <p>2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p> <p>3. Bản sao của báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.</p> <p>4. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán Công ty được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.</p>

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH
Số 4, Đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại : 0222.3821.691

Website : <http://moitruongdothibacninh.com.vn>

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ SỐ ĐẠI BIỂU:

Họ và tên đại biểu:

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện: cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 (Giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) – kế hoạch năm 2018.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 (Giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) – kế hoạch năm 2018.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 3: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 (Giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) và kế hoạch năm 2018 của Ban giám đốc công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 4: Báo cáo tài chính năm 2017 (Giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) đã được kiểm toán.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 5: Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017 (Giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017 - dự kiến năm 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 6: Tờ trình Quyết toán thu lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2017 (Giai đoạn 3/7/2017-31/12/2017) – Kế hoạch năm 2018.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 7: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 8: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động công ty.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 9: Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 10: Tờ trình thông qua phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và chủ trương góp vốn vào Công ty TNHH Môi trường Ngôi Sao Xanh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách đánh dấu ✕ hoặc dấu ✓ vào **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 12 tháng 5 năm 2018

ĐẠI BIỂU
(Ký và Ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH

THẺ BIỂU QUYẾT

Mã số:

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG:

SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU VÀ ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

..... CỔ PHẦN

Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 12 tháng 5 năm 2018

Số /2018/BB-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2018

Dự thảo

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH

I. TÊN, ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH, MÃ SỐ DOANH NGHIỆP:

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

Địa chỉ trụ sở chính: Số 4, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Tiên An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Mã số doanh nghiệp: 2300181671.

II. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM HỌP:

Thời gian:h00 ngày tháng 04 năm 2018

Địa điểm tổ chức:

III. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự

a. Đại biểu khách mời:

- Ông

- Ông

b. Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát Công ty

2. Các cổ đông của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;

2. Tính hợp pháp của Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Cảnh - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 5.750.000 cổ phần

- Tổng số đại biểu là cổ đông sở hữu và được ủy quyền tham dự có mặt là:
cổ đông đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh là hợp pháp và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

3. Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Ông Ngô Minh Châu – Chủ tịch HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị trình đại hội đọc tờ trình số/TTr-HĐQT ngày/4/2018 về danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu,. Cụ thể như sau:

a. Đoàn Chủ tịch: 05 người

TT	Họ và tên	Chức vụ đang công tác	Chức vụ đoàn chủ tịch
1	Ngô Minh Châu	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch
2	Vũ Đăng Thành	Phó chủ tịch HĐQT	Thành viên
3	Vũ Đức Thắng	Thành viên HĐQT, GD công ty	Thành viên
4	Nguyễn Đình Thu	Thành viên HĐQT, PGĐ C.ty	Thành viên
5	Vũ Văn Cường	Thành viên HĐQT	Thành viên

b. Ban thư ký: 02 người

TT	Họ và tên	Chức vụ đang công tác	Chức vụ Ban thư ký
1	Nguyễn Thế Tuấn	Thư ký, Trưởng phòng TC-HC	: Trưởng ban
2	Đặng Thu Nga	Kế toán XN KDDV	: Thành viên

c. Ban kiểm phiếu: 07 người

TT	Họ và tên	Chức vụ đang công tác	Chức vụ Ban kiểm phiếu
1	Chu Xuân Thủy	Đội trưởng Đội kiểm tra	Trưởng ban
2	Ngô Quang Vinh	Chuyên viên Phòng QLDA	Thư Ký
3	Nguyễn Văn Tiến	Đội phó Đội kiểm tra	Thành viên
4	Nguyễn Đình Huấn	Phó giám đốc XN MT	Thành viên
5	Nguyễn Thị Trang	Chuyên viên Phòng Kế hoạch	Thành viên
6	Nguyễn Thị Hoài Trang	Kế toán Phòng KT-TC	Thành viên
7	Nguyễn Thị Hiền	Kế toán Phòng KT-TC	Thành viên

Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu, đã được đại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, kết quả biểu quyết:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành% số quyết biểu quyết tham dự đại hội.
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành% số quyết biểu quyết tham dự đại hội.
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến% số quyết biểu quyết tham dự đại hội.

4. Đại hội nghe ông Ngô Minh Châu – Chủ tịch HĐQT phát biểu khai mạc đại hội.

5. Thông qua chương trình và Quy chế đại hội

Đại hội đã nghe ông Vũ Đăng Thành – Phó chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch đọc Chương trình và Quy chế làm việc.

Chương trình và Quy chế làm việc đã được đại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, kết quả biểu quyết:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành% số quyết biểu quyết tham dự đại hội.
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành% số quyết biểu quyết tham dự đại hội.
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến% số quyết biểu quyết tham dự đại hội.

IV. TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Thay mặt HĐQT ông Nguyễn Đình Thu – Thành viên HĐQT, Phó giám đốc công ty: Trình bày Báo cáo số/BC-HĐQT ngày/4/2018 về kết quả hoạt động năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch năm 2018.

2. Báo cáo của Ban kiểm soát:

Thay mặt Ban kiểm soát ông Nguyễn Văn Cảnh – Trưởng ban kiểm soát: Trình bày Báo cáo số/BC-BKS ngày/4/2018 về kết quả hoạt động năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch năm 2018

3. Báo cáo của Ban giám đốc:

Ông Vũ Đức Thắng – Thành viên HĐQT, Giám đốc công ty: Trình bày Báo cáo số/BC-CTCPMT ngày/4/2018 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch năm 2018. Với một số chỉ tiêu chủ yếu:

a. Chỉ tiêu tài chính.

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 03/7/2017 đến 31/12/2017	Năm 2018
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	160.697	172.827
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	58.140	171.706
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.677	5.123
4	Vốn điều lệ	Triệu đồng	57.500	57.500
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	2,0	8,9
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,2	3,0
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	1,5	6

b. Các chỉ tiêu về lao động, tiền lương

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 03/7/2017 đến 31/12/2017	Năm 2018
Lao động bình quân	người	471	697
Tổng quỹ tiền lương	đồng	42.470	52.670

Tiền lương bình quân	đồng/ng/tháng	7.514	6.297
Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	8.221	6.597

4. Các tờ trình tại đại hội:

Ông Vũ Văn Cường – thành viên HĐQT, theo sự phân công của HĐQT trình bày các tờ trình:

4.1. Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày/4/2018 về việc thông Báo cáo tài chính năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) đã được kiểm toán. Với các chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Stt	Các chỉ tiêu	Giá trị (đ)
1	Tổng tài sản	171.923.351.042
2	Nợ phải trả	33.961.994.626
3	Vốn chủ sở hữu	59.335.197.416
4	Tổng doanh thu	80.317.217.147
5	Lợi nhuận trước thuế	2.362.543.392
6	Lợi nhuận sau thuế	1.853.853.796
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	322

4.2. Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày/4/2018 về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018

- Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2017

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận		
1	Lợi nhuận trước thuế		2.362.543.392
2	Thuế TNDN phải nộp		508.689.596
3	Lợi nhuận sau thuế		1.853.853.796
II	Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức		
1	Quỹ đầu tư phát triển	15	278.078.069
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	36,69	680.104.327
3	Quỹ thưởng ban điều hành	1,79	33.171.400
4	Cổ tức chi trả bằng tiền dự kiến chi trả	1,5	862.500.000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu đ/CP		150

4.4. Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày/4/2018 về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

a. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

b. Đề xuất đơn vị kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn

Với tiêu chí nêu trên, Hội đồng quản trị đề xuất danh sách đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 là:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;

- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco (Vaco);

- Công ty TNHH PKF Việt Nam.

c. Đề xuất của Hội đồng quản trị:

Với các đề xuất trên HĐQT, trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua tiêu chí lựa chọn ở mục a và danh sách đơn vị kiểm toán tại mục b đề Ban kiểm soát làm căn cứ lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Chủ tịch HĐQT ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của công ty.

4.5. Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày/4/2018 về việc thông qua sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty lần thứ nhất.

4.6. Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày/4/2018 về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

V. THẢO LUẬN

.....
.....

VI. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

Ban kiểm phiếu hướng dẫn thủ tục biểu quyết các nội dung;

Ban kiểm phiếu làm việc theo quy chế làm việc đã được đại hội thông qua, thu phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu. Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội trước khi biểu quyết là: Cổ phần.

Tổng số phiếu phát raphiếu; Tổng số phiếu thu về phiếu.

Số phiếu hợp lệ phiếu; Số phiếu không hợp lệ phiếu.

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Cổ phần	Tỷ lệ %	Cổ phần	Tỷ lệ %	Cổ phần	Tỷ lệ %
1	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch năm 2018						
2	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch năm 2018						
3	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch năm 2018 của Ban giám đốc công ty.						
4	Báo cáo tài chính năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) đã được kiểm toán						
5	Tờ trình thông qua phương án Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018						
6	Tờ trình Quyết toán thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty Công ty giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017 và kế hoạch năm 2018						
7	Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm						

	toán báo cáo tài chính năm 2018					
8	Tờ trình thông qua thông qua phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và chủ trương góp vốn vào Công ty TNHH Môi trường Ngôi sao Xanh.					
9	Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty lần thứ nhất.					
	Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty					

Ghi chú: - Cổ phần là số cổ phần biểu quyết cho từng nội dung.

- Tỷ lệ là tỷ lệ cổ phần biểu quyết/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

VII. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Thế Tuấn đọc và thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018,

2. Ông Ngô Minh Châu lấy ý kiến biểu quyết Biên bản, Nghị quyết, kết quả biểu quyết:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành% số quyết biểu quyết tham dự đại hội.

- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành% số quyết biểu quyết tham dự đại hội.

- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến% số quyết biểu quyết tham dự đại hội.

3. Ông Ngô Minh Châu – Chủ tịch HĐQT: Thay mặt Đoàn chủ tịch Bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh kết thúc vào hồi cùng ngày./.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ
Trưởng ban

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA

Nguyễn Thế Tuấn

Ngô Minh Châu

Số /2018/NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2018

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 số 01/2018/BB-ĐHĐCĐ ngày 12 tháng 05 năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch năm 2018 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch năm 2018, với một số chỉ tiêu chủ yếu:

a. Chỉ tiêu tài chính.

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 03/7/2017 đến 31/12/2017	Năm 2018
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	160.697	172.827
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	58.140	171.706
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.677	5.123
4	Vốn điều lệ	Triệu đồng	57.500.000.000	57.500.000.000
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	2,0	8,9
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,2	3,0

b. Các chỉ tiêu về lao động, tiền lương

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 03/7/2017 đến 31/12/2017	Năm 2018
Lao động bình quân	người	471	697
Tổng quỹ tiền lương	đồng	42.470	52.670

Tiền lương bình quân	đồng/ng/tháng	7.514	6.297
Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	8.221	6.597

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) đã được kiểm toán. Với các chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Stt	Các chỉ tiêu	Giá trị (đ)
1	Tổng tài sản	171.923.351.042
2	Nợ phải trả	33.961.994.626
3	Vốn chủ sở hữu	59.335.197.416
4	Tổng doanh thu	80.317.217.147
5	Lợi nhuận trước thuế	2.362.543.392
6	Lợi nhuận sau thuế	1.853.853.796

Điều 4. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018.

- Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2017

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận		
1	Lợi nhuận trước thuế		2.362.543.392
2	Thuế TNDN phải nộp		508.689.596
3	Lợi nhuận sau thuế		1.853.853.796
II	Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức		
1	Quỹ đầu tư phát triển	15	278.078.069
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	36,69	680.104.327
3	Quỹ thưởng ban điều hành	1,79	33.171.400
4	Cổ tức chi trả bằng tiền dự kiến chi trả	1,5	862.500.000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu đ/CP		150

Thời gian chi trả cổ tức năm 2017: Trong quý 2/2018.

- Dự kiến năm 2018: Tỷ lệ chi trả cổ tức: 6%.

Điều 5. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, thư ký Công ty năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017) và kế hoạch năm 2018.

1. Quyết toán năm 2017 (giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017)

TT	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức thù lao (đ/tháng)	Mức thù lao năm 2017 (đ)
1	Thành viên HĐQT	04	06	4.200.000	100.800.000
2	Thành viên BKS	02	06	2.200.000	26.400.000
	Tổng mức thu lao chi trả năm 2017				127.200.000

Đối với thù lao của Thư ký công ty, chưa được thông qua ĐHĐCĐ lần thứ nhất, do bổ nhiệm từ ngày 01/9/2017, mức thù lao năm 2017 bằng mức thù lao thành viên BKS (2.200.000đ/tháng), tổng mức thù lao năm 2017 là: 2.200.000đ/tháng x 4 tháng = 8.800.000đ, chưa thực hiện chi trả, đề nghị chi bổ sung năm 2017.

Tổng mức thù lao năm 2017 (sau khi chi bổ sung Thư ký công ty) là: 136.000.000đ (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng).

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2018:

- Các Thành viên HĐQT : 4.200.000đ/người/tháng.
- Các thành viên BKS : 2.800.000đ/người/tháng.
- Thư ký công ty : 2.800.000đ/người/tháng.

* Đối với Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách công ty không thực hiện chi trả thù lao mà thực hiện trả lương theo quỹ lương được HĐQT công ty phê duyệt.

Điều 6. Thông qua tiêu chí, danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco (Vaco);
- Công ty TNHH PKF Việt Nam.

Và Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Chủ tịch HĐQT ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của công ty.

Điều 7. Thông qua phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và chủ trương góp vốn vào Công ty TNHH Môi trường Ngôi sao Xanh.

Điều 8. Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty lần thứ nhất.

Điều 9. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 10. Thực hiện và thi hành Nghị quyết

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện các công việc được giao bởi Đại hội đồng cổ đông trong Nghị quyết này nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông của Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- Như điều 10;
- Cổ đông công ty (qua Website);
- Lưu Thư ký .

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Ngô Minh Châu